

THÔNG TIN

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THỪA THIÊN - HUẾ: THÀNH TỰU, HẠN CHẾ VÀ GIẢI PHÁP CHÍNH SÁCH

Phan Cảnh Huy*

Thực hiện chính sách mở cửa của Đảng và Nhà nước, trong những năm qua, tỉnh Thừa Thiên - Huế đã thu hút được nhiều nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, góp phần quan trọng trong công cuộc phát triển kinh tế-xã hội địa phương. Tuy nhiên, tiềm năng và cơ hội phát triển của tỉnh vẫn chưa được khai thác. Do đó, cần có những nghiên cứu để có những phát hiện và kiến nghị đề xuất nhằm đưa ra những quyết định phù hợp để thúc đẩy phát triển.

1. Tình hình thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài

Cấp phép đầu tư

Trên địa bàn Thừa Thiên - Huế, đến nay tính lũy kế có 65 dự án được cấp giấy phép đầu tư với tổng vốn đăng ký khoảng 2.342,122 triệu USD. Riêng trong 9 tháng đầu năm 2008, tỉnh đã cấp mới 10 dự án và điều chỉnh tăng vốn 02 dự án, với số vốn đầu tư đăng ký 1.647,378 triệu USD (chiếm 70,32% tổng vốn đầu tư đăng ký).

Phân theo ngành nghề đầu tư

Các dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại tỉnh Thừa Thiên - Huế tập trung chủ yếu vào lĩnh vực Du lịch - dịch vụ, với 34 dự án đầu tư, chiếm 78,77% (1.844.985.000 USD); Công nghiệp và Xây dựng có 30 dự

án, đạt 496.137.000 USD, chiếm 21,18% tổng vốn đăng ký; Nông - lâm - ngư nghiệp có 01 dự án, chiếm 0,04% tổng vốn đăng ký. Qua đó cho thấy tỉnh Thừa Thiên - Huế đã và đang thu hút được nhiều nhất các dự án đầu tư vào lĩnh vực du lịch - dịch vụ và đây là lĩnh vực có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển. Tuy nhiên, những hạn chế về điều kiện tự nhiên, đất đai, khí hậu đã phần nào hạn chế các dự án FDI trong lĩnh vực Nông - Lâm - ngư nghiệp (Xem Bảng 1).

Phân theo địa bàn

Sự phân bố dự án đầu tư ngày càng cân đối hơn trên địa bàn. Trong những năm trước (2000-2005), các dự án đầu tư chủ yếu tập trung ở thành phố Huế. Tuy nhiên, đến cuối năm 2006 đã có 6/9 huyện, thành phố có dự án đầu tư. Thành phố Huế vẫn là điểm tập trung nhiều dự án đầu tư nhất, với 29 dự án, chiếm 45,31% về số dự án song chỉ chiếm 2,16% tổng vốn đầu tư đăng ký. Đặc biệt, huyện Phú Lộc (có khu kinh tế Chân Mây -

* Phan Cảnh Huy, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Trưởng Phòng Kinh tế đối ngoại, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam.

Bảng 1. Tình hình thu hút FDI theo ngành kinh tế (đến 9/2008)

STT	Ngành kinh tế	Số dự án	Vốn đăng ký (1000 USD)	Tỷ trọng (%)	Vốn bình quân /dự án (1000 USD)
1	Công nghiệp - Xây dựng	30	496.137	21,07	16.538
2	Dịch vụ - Du lịch	34	1.844.985	78,34	54.264
3	Nông - lâm - thủy sản	1	1.000	0,04	1.000
	Tổng cộng	65	2.355.022	100,00	36.231

Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thừa Thiên - Huế.

Lăng Cô) thu hút tới 13 dự án, chiếm 20,3% về số dự án và chiếm 58,41% tổng vốn đầu tư FDI trên toàn tỉnh.

Phân theo nước và khu vực lãnh thổ đầu tư

Vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn Thừa Thiên Huế chủ yếu là từ các nước trong khu vực Châu Á. Trong đó, các nhà đầu tư từ Châu Á có 31 dự án, chiếm 47,69% về số dự án đầu tư và chiếm 93,76% tổng vốn đăng ký; Châu Mỹ có 15 dự án, chiếm 4,3% tổng

vốn đăng ký; Châu Âu có 13 dự án, chiếm 3,54% tổng vốn đăng ký; và Châu Úc có 01 dự án, chiếm 0,017% tổng vốn đăng ký.

Theo nước đầu tư, nguồn vốn chủ yếu là của các đối tác Xingapo (chiếm 56,34%), Hàn Quốc (chiếm 22,33%), Hồng Kông (chiếm 13,88%), Hoa Kỳ (chiếm 4,25%) và Đan Mạch (chiếm 2,07%) tổng vốn đăng ký. Ngoài ra, còn có sự góp mặt của đối tác Nhật Bản, Pháp, Canada, Italia, Hà Lan, Đức, Áo và Úc (Xem Bảng 2).

Bảng 2. Vốn FDI phân theo nước và vùng lãnh thổ

STT	Nước/vùng lãnh thổ	Số dự án	Vốn đăng ký (1000 USD)	Tỷ trọng (%)	Vốn bình quân /dự án (1000 USD)
1	Xingapo	5	1.319.639	56,34	263.928
2	Hàn Quốc	11	523.110	22,33	47.555
3	Trung Quốc	9	327.338	13,98	36.371
4	Đài Loan	3	3.470	0,15	1.157
5	Nhật Bản	5	19.250	0,82	3.850
6	Thái Lan	2	3786	0,16	1.893
7	Pháp	6	15.385	0,66	2.564
8	Đan Mạch	1	48.608	2,08	48.608

9	Hà Lan	1	4.990	0,21	4.990
10	Đức	1	4.700	0,20	4.700
11	Italia	1	125	0,01	125
12	Bungary	1	6.000	0,26	6.000
13	Bỉ	1	4	0,00	4
14	Áo	1	3.150	0,13	3.150
15	Hoa Kỳ	14	95.631	4,08	6.831
16	Canada	2	5.037	0,22	2.519
17	Úc	1	400	0,02	400
	Tổng cộng	65	2.342.122	100,00	36.033

Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế.

Phân theo hình thức đầu tư

Đầu tư trực tiếp nước ngoài vào địa bàn tỉnh Thừa Thiên - Huế chủ yếu được thực hiện theo hình thức 100% vốn nước ngoài, với 40 dự án, chiếm 95,52% tổng vốn đầu tư đăng ký; liên doanh có 23 dự án, chiếm 4,45% tổng vốn đầu tư; hợp đồng hợp tác kinh doanh có 2 dự án, chiếm 0,0013% tổng vốn đầu tư đăng ký. Điều này cho thấy, các nhà đầu tư nước ngoài muốn chủ động hoạt động đầu tư, môi trường đầu tư nước ngoài ở

tỉnh Thừa Thiên - Huế có nhiều thuận lợi, thông thoáng và ngày càng hấp dẫn các nhà đầu tư nước ngoài. (Xem Bảng 3).

Hiện nay, Tỉnh (phối hợp với Cục hàng không Việt Nam) ký Biên bản ghi nhớ với Tập đoàn Changi Airport International về việc đầu tư nâng cấp Cảng hàng không quốc tế Phú Bài theo hình thức BOT (đã được Chính phủ đồng ý tại Thông báo 154/TB-VPCP ngày 17/8/2007 của Văn phòng Chính phủ).

Bảng 3. Nguồn vốn FDI tính theo hình thức đầu tư

STT	Ngành kinh tế	Số dự án	Vốn đăng ký (1000 USD)	Tỷ trọng (%)	Vốn bình quân /dự án (1000 USD)
1	Hợp đồng hợp tác kinh doanh	2	320	0,01	160
2	100% vốn nước ngoài	40	2.237.142	94,99	55.929
3	Liên doanh	23	117.561	4,99	5.111
	Tổng cộng	65	2.355.022	100,00	36.231

Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Tình hình triển khai thực hiện vốn đầu tư của các dự án

2.1 Tình hình chung

Tính đến nay, trên địa bàn tỉnh có 20/65 dự án đi vào hoạt động sản xuất - kinh doanh và 28/65 dự án đang trong quá trình triển khai thực hiện. Vốn đầu tư thực hiện tính đến tháng 9/2008 đạt khoảng 282,052 triệu USD, chiếm 12% tổng vốn đầu tư đăng ký; trong đó, 9 tháng đầu năm 2008 thực hiện được 65,032 triệu USD, chiếm 23,06% tổng vốn đầu tư thực hiện từ trước đến nay. Trong cả năm 2008, ước vốn thực hiện đạt khoảng 108 triệu USD.

Tuy nhiên, hiện nay trên địa bàn tỉnh còn 16 dự án không có khả năng triển khai với số vốn đầu tư đăng ký là 59,607 triệu USD, chiếm 2,54% tổng vốn đăng ký, và 1 dự án chuyển nhượng vốn thành doanh nghiệp trong nước.

2.2 Tình hình triển khai các dự án có qui mô lớn

Tới nay, toàn tỉnh có 8 dự án có vốn đầu tư nước ngoài có qui mô vốn đầu tư lớn (trên 50 triệu USD) với vốn đầu tư đăng ký là 2.164,646 triệu USD, chiếm 92,42% tổng vốn đầu tư đăng ký nguồn FDI trên địa bàn. Trong đó, có 2 dự án đi vào hoạt động sản xuất - kinh doanh có hiệu quả, gồm dự án sản xuất bia Huda, Festival các loại (Cty Bia Huế) và dự án nhà máy Luks xi măng từ dây chuyền 1 đến dây chuyền 4 (Công ty HH Luks xi măng VN); 6 dự án mới được cấp phép trong năm 2007 và 2008 nên các dự án đang trong quá trình chuẩn bị đầu tư để đưa vào triển khai xây dựng. Chi tiết về các dự án lớn được trình bày ở Hộp 1.

Hộp 1. Các dự án có quy mô lớn ở Thừa Thiên - Huế

Công ty Bia Huế hiện nay đã hoàn thành nhà máy tại Khu công nghiệp Phú Bài và đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh, với vốn đầu tư là 25 triệu USD, nâng vốn đầu tư của dự án là 48,308 triệu USD nâng công suất nhà máy lên 130 triệu lít/năm.

Công ty HH Luks xi măng Việt Nam đã đầu tư nhà máy xi măng (dây chuyền 1 đến dây chuyền 4) với công suất nhà máy là 2,4 triệu tấn/năm, với vốn đầu tư thực hiện là 138,133 triệu USD và đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Hiện nay, Công ty đã đầu tư thêm dự án nhà máy xi măng Luks-dây chuyền 5, với vốn đầu tư đăng ký là 130 triệu USD (mới được động thổ ngày 08/8/2008).

Dự án khu nghỉ dưỡng, sân golf đầm Lập An: Hiện đang triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, lập qui hoạch chi tiết, đo vẽ địa hình, địa chính, đền bù giải phóng mặt bằng; Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường. Doanh nghiệp đã có ý kiến về cống thải của hệ thống xử lý nước thải đổ vào giữa đầm Lập An của dự án Môi trường đô thị do ADB tài trợ. Hiện nay Tỉnh đã giải quyết và đề nghị Dự án Môi trường đô thị (ADB) đưa cống thải ra cửa biển Tư Hiền.

Dự án khu nghỉ dưỡng phức hợp cao cấp Laguna (Banyan Tree): Được cấp Giấy chứng nhận đầu tư vào tháng 3/2007 với tổng vốn đầu tư 276,25 triệu USD và điều chỉnh dự án đầu tư, tăng vốn đầu tư lên 875 triệu USD, diện tích sử dụng đất từ 209 ha lên 280 ha. Đến nay dự án đã cơ bản hoàn thành các thủ tục về đầu tư xây dựng như: báo cáo đánh giá tác động môi trường; quy hoạch chi tiết 1/2000 khu vực dự án; ký hợp đồng thuê đất và chuyển tiền đặt cọc để đảm bảo đầu tư, hoàn tất việc đền bù,

giải phóng mặt bằng, hoàn thành cầu và đang xây dựng nhà văn phòng và 2km đường nội bộ khu vực dự án, khẩn trương hoàn thành các công việc còn lại để khởi công giai đoạn I vào cuối tháng 8 đầu tháng 9 năm 2008. Tuy nhiên, tiến độ triển khai dự án chậm so với kế hoạch đề ra do :

- Công tác đền bù GPMB chậm, địa bàn triển khai dự án ở khu vực cách trở về giao thông. Để thực hiện dự án, đã xây dựng cầu qua sông Bù Lu (dài 330m, vốn đầu tư 29 tỷ đồng) và tiếp theo là tuyến đường vượt núi dài gần 5km (vốn đầu tư khoảng 50 tỷ đồng).

- Việc cấp điện, cấp nước cho dự án cũng là một khó khăn, đặc biệt là việc cấp điện, khi dự án đi vào hoạt động cần lượng điện tiêu thụ khoảng 52MVA, nếu không có sự hỗ trợ tích cực từ Công ty Điện lực III và Điện lực Thừa Thiên - Huế thì việc triển khai dự án sẽ gặp khó khăn.

Dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, khu phi thuế quan của Công ty Pegasus Fund 3: cấp GCNDT tháng 7/2007, vốn đầu tư 56 triệu USD trên diện tích 360 ha. Tuy nhiên, đến nay nhà đầu tư vẫn chưa tiến hành các thủ tục về đầu tư, xây dựng để triển khai dự án. Ngoài ra, chủ đầu tư hiện có một dự án khác tại khu kinh tế là dự án khu nghỉ dưỡng quốc tế Pegasus Fund - 2 Việt Nam được UBND tỉnh cấp phép đầu tư từ tháng 02/2006 (vốn đầu tư: 4,8 triệu USD; diện tích sử dụng đất: 9,2 ha) đến nay vẫn chưa hoàn tất các thủ tục đầu tư, xây dựng để triển khai dự án. Vì thế, sau khi làm việc với nhà đầu tư, ngày 19/6/2007 Ban Quản lý Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô đã có công văn thông báo tạm dừng dự án xây dựng hạ tầng khu phi thuế quan và khu công nghiệp và yêu cầu nhà đầu tư tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Pegasus Fund - 2 và nếu đến 31/12/2008 nhà đầu tư không hoàn thành các thủ tục để triển khai xây dựng thì sẽ thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư của cả hai dự án.

Dự án khu nghỉ dưỡng Bãi Chuối Việt Nam: Được cấp Giấy chứng nhận đầu tư ngày 26/3/2008, với tổng vốn đầu tư 102 triệu USD, với diện tích giai đoạn I khoảng 100ha. Hiện đang triển khai lập thiết kế quy hoạch chi tiết cho dự án, soạn thảo hợp đồng giữ chỗ cho khu đất và tiến hành chuyển tiền đặt cọc để đảm bảo đầu tư cho dự án, làm việc với các đơn vị tư vấn để tiến hành lập bản đồ địa hình, khoan thăm dò địa chất khu vực dự án. Nhìn chung các công việc đang được nhà đầu tư triển khai một cách khẩn trương, đúng tiến độ.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư trong quá trình triển khai dự án, Ban Quản lý Khu kinh tế đã tiến hành hợp đồng với tư vấn đề khảo sát, lập thiết kế để xây dựng tuyến đường nối từ quốc lộ 1A vào khu vực dự án (chiều dài khoảng 7 km) do khu vực dự án chưa có đường vào, làm việc với các đơn vị liên quan như điện nước, viễn thông... để hỗ trợ doanh nghiệp đầu nối khi cần thiết.

Cũng như dự án Laguna Huế, khó khăn trở ngại lớn nhất là kinh phí để xây dựng tuyến đường vào khu vực dự án (khoảng 60 tỷ đồng), nếu không được sự quan tâm hỗ trợ từ ngân sách Trung ương thì khó đáp ứng đúng tiến độ thực hiện dự án như đã cam kết với nhà đầu tư.

Dự án khu du lịch nghỉ dưỡng Nam A D & C (Hàn Quốc) mới được cấp giấy chứng nhận đầu tư (30/7/2008); đang triển khai các thủ tục về đất đai và xây dựng.

Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý Khu Kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên - Huế.

3. Đánh giá hoạt động FDI

3.1. Một số kết quả đạt được

Nhìn chung, các dự án có vốn đầu tư nước ngoài ở tỉnh còn tương đối ít, một số dự án lớn đang ở giai đoạn triển khai hoặc mới được cấp phép, do vậy, vốn đầu tư thực hiện chiếm tỷ trọng thấp, chỉ đạt 11,77% tổng vốn đầu tư đăng ký.

Mặc dù, số dự án đầu tư nước ngoài (ĐTNN) đi vào hoạt động còn ít nhưng tỷ lệ các doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả cao, mức tăng trưởng mạnh, chiếm vị trí quan trọng trong nền kinh tế của tỉnh. Các doanh nghiệp có vốn ĐTNN đóng góp khoảng 39% tổng giá trị sản xuất công nghiệp toàn tỉnh, đóng góp thu ngân sách chiếm đến 40-42% tổng thu ngân sách địa phương. Một số doanh nghiệp đã tạo dựng được thương hiệu nổi tiếng như Công ty Bia Huế (bia Huda, Festival, Huế Beer), Công ty Xi măng Luks (xi măng Kim Định), Công ty liên doanh Khách sạn bờ sông Thanh Lịch (Khách sạn Century),... Ngoài ra, các dự án ĐTNN đã tạo việc làm ổn định cho gần 8.000 lao động trực tiếp với mức thu nhập bình quân đạt 100 USD/người/tháng và hàng nghìn lao động gián tiếp khác.

Hoạt động xúc tiến thu hút đầu tư ĐTNN tiếp tục có những chuyển biến tích cực, nhất là trong năm 2007. Đã có nhiều nhà đầu tư tiềm năng đến tỉnh tìm kiếm cơ hội đầu tư như Hàn Quốc, Đài Loan, Xingapo, Nhật Bản, Hồng Kông, Mỹ, Đức,... Ký biên bản hợp tác với tập đoàn Akitek Tenggara (Xingapo) xây dựng Quy hoạch Tổng thể Phát triển du lịch tỉnh, với Tập đoàn Changi Airports International phát triển đường bay đến Xingapo. Đã tổ chức nhiều hội nghị xúc tiến đầu tư trong nước (thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội) và quốc tế (Hàn Quốc, Xingapo, Nhật Bản...); tham gia các khóa tập huấn, các hội nghị, hội thảo xúc tiến đầu tư nước ngoài do các Bộ, ngành Trung ương tổ chức; qua đó, chuyên nghiệp hóa công tác marketing đầu tư, từng bước khẳng định vị thế Thừa Thiên Huế - "vùng đất lành của các nhà đầu tư".

Kể từ khi Luật Doanh nghiệp và Luật

Đầu tư năm 2005 (có hiệu lực từ 1/7/2006), nhằm cải thiện môi trường đầu tư thông thoáng, Tỉnh đã:

- Ban hành Quyết định 1175/2007/QĐ-UBND ngày 22/5/2007 về việc Quy định cấp, điều chỉnh, đăng ký lại, chuyển đổi và đăng ký đổi Giấy chứng nhận đầu tư ;

- Xây dựng cơ chế "một cửa liên thông" trong giải quyết thủ tục thành lập doanh nghiệp tại tỉnh Thừa Thiên - Huế, ban hành kèm theo Quyết định 1086/QĐ-UBND ngày 03/5/2007;

- Ban hành Công văn số 316/UBND-XD ngày 17/01/2008 về quy trình giải quyết thủ tục đầu tư;

- Xây dựng đề án xúc tiến quốc gia năm 2008; và

- Ban hành một số chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư vào địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (kèm theo Quyết định số 1130/2008/QĐ-UBND ngày 13/5/2008).

3.2. Một số hạn chế

Hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài tại tỉnh Thừa Thiên - Huế còn gặp phải rất nhiều khó khăn, hạn chế cần khắc phục như:

- Tiến độ thu hút FDI thấp so với cả nước: Xu hướng vốn đầu tư tập trung chủ yếu các địa phương có điều kiện thuận lợi hơn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Bình Dương, Đà Nẵng....

- Hạ tầng cơ sở thiếu đồng bộ và chưa đáp ứng nhu cầu của các dự án đầu tư ở nhiều lĩnh vực khác nhau, đòi hỏi vốn đầu tư lớn để phát triển.

Mặc dù môi trường đầu tư vào tỉnh Thừa Thiên - Huế không ngừng được cải thiện nhưng chưa thật sự thuận lợi, còn thiếu hấp dẫn đối với nhà đầu tư nước ngoài, còn nhiều rủi ro, chính sách hay thay đổi; hàng loạt vấn đề có liên quan đến chính sách, cân đối ngoại tệ, xuất nhập khẩu còn nhiều vướng mắc chưa được tháo gỡ kịp thời. Những yếu tố thuộc về chủ quan như: quy định chính sách ưu đãi đầu tư, công tác thẩm định thiết kế kỹ thuật, hỗ trợ hướng dẫn pháp luật, giải quyết đền bù... chưa thật sự thuận lợi

cho các nhà đầu tư,

- Hệ thống luật pháp, chính sách vẫn còn một số tồn tại, cụ thể như chưa có các văn bản hướng dẫn về lĩnh vực đầu tư có điều kiện, thông tư hướng dẫn cụ thể; chính sách thuế có nhiều điểm chưa hợp lý, chẳng hạn như chưa khuyến khích xuất khẩu hoặc nội địa hóa, chưa xây dựng kịp danh mục sản phẩm mới, cụ thể.

- Hoạt động của các doanh nghiệp liên quan không sôi động, sức mua thị trường còn yếu, các dịch vụ hỗ trợ chưa phong phú; sản xuất công nghiệp nói chung và ngành công nghiệp phụ trợ nói riêng chưa phát triển để có thể hỗ trợ cho các dự án lớn với nhiều chi tiết phức tạp và đa ngành.

- Thiếu lao động có tay nghề: đội ngũ công nhân lành nghề còn yếu và thiếu.

- Nhà đầu tư chưa thực sự hài lòng với các thủ tục hành chính của Nhà nước về đất đai, xây dựng,... còn có rườm rà và mất thời gian, đặc biệt công tác triển khai thực hiện sau cấp phép như đền bù giải phóng mặt bằng, tái định cư,... còn nhiều phức tạp, kém hiệu quả.

3.3. Nguyên nhân

Điều kiện nền kinh tế tỉnh Thừa Thiên Huế chưa đủ để huy động mọi nguồn lực, cụ thể là:

- 1) Về luật pháp, chính sách: trong quá trình hoàn chỉnh hệ thống pháp luật theo hướng tiến tới một mặt bằng pháp lý chung, chưa ban hành kịp các văn bản hướng dẫn thực hiện,... đã làm ảnh hưởng đến hoạt động của nhà đầu tư.

- 2) Công tác quy hoạch vùng, quy hoạch ngành chưa được quan tâm đúng mức, chậm và còn thiếu dẫn đến chất lượng và hiệu quả đầu tư thấp.

- 3) Nguồn vốn của các tổ chức phi chính phủ (NGO) và hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) trong những năm gần đây có tăng nhưng chưa đủ mạnh để tạo cơ sở cho FDI phát triển.

- 4) Kinh phí đầu tư cho công tác xúc tiến đầu tư còn hạn hẹp, do đó, nên chưa chủ động tổ chức được nhiều hoạt động xúc tiến

đầu tư hướng vào các địa bàn trọng điểm như Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản...

- 5) Thiếu sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý nhà nước làm ảnh hưởng tới môi trường đầu tư, cũng như là một rào cản lớn đối với việc thu hút vốn.

- 6) Sự cạnh tranh thu hút vốn đầu tư nước ngoài giữa các khu vực, các tỉnh diễn ra ngày càng gay gắt, trong khi năng lực cạnh tranh của tỉnh còn thấp, thị trường còn hạn hẹp.

- 7) Thiếu thông tin và hiểu biết về các nhà đầu tư nước ngoài;

- 8) Nhà đầu tư chưa thật sự hài lòng với các thủ tục quản lý hành chính của tỉnh, đặc biệt công tác triển khai sau cấp phép chậm, kém hiệu quả, thông tin hướng dẫn thiếu sự thống nhất, quy định về thẩm định dự án còn phức tạp.

- 9) Hệ thống cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư nghiên cứu chưa khả thi, chưa đầy đủ: Thông tin về văn bản pháp luật, thông tin về doanh nghiệp trên địa bàn, nguồn lao động, hạ tầng, thông tin về quy hoạch... Cụ thể là chất lượng chuyển tải thông tin trên trang Website của địa phương, trung ương còn rất hạn chế, chưa kịp thời, chưa phong phú.

- 10) Yếu tố địa lý, môi trường: Thừa Thiên Huế nằm trong dải đất miền Trung luôn phải gánh chịu thiên tai, thời tiết khắc nghiệt, địa hình phức tạp là một yếu tố bất lợi cho tỉnh.

- 11) Nguồn lực tại chỗ chưa đáp ứng được về chất lượng, thiếu lao động có tay nghề. Đây là "lực cản" đối với công tác thu hút đầu tư vào tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Một số giải pháp

Để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội địa phương, thu hút nhiều hơn nguồn vốn FDI, tỉnh Thừa thiên – Huế cần thực hiện một số giải pháp trước mắt và lâu dài sau:

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và phê duyệt các quy hoạch còn thiếu; rà soát để định kỳ bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch đã lạc hậu nhằm tạo điều kiện

thuận lợi cho nhà đầu tư trong việc xác định và xây dựng dự án. Hoàn chỉnh quy hoạch sử dụng đất, công bố rộng rãi quy hoạch, tạo điều kiện để đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng cho các dự án đầu tư;

- Đẩy mạnh cải cách hành chính đối với công tác quản lý hoạt động ĐTNN. Thực hiện cơ chế “một cửa” quy trình cấp Giấy chứng nhận đầu tư theo mô hình ISO; mẫu hoá hồ sơ thủ tục tại nơi làm việc và đặc biệt là trên Website của UBND tỉnh bằng tiếng Việt và tiếng Anh;
- Tăng cường công tác hỗ trợ pháp luật, chính sách ưu đãi đầu tư;
- Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, tăng cường vận động các tổ chức quốc tế đối với nguồn NGO và ODA phát triển hệ thống hạ tầng;
- Đẩy mạnh marketing đầu tư : tăng cường và đổi mới công tác vận động xúc tiến đầu tư, chú trọng các đối tác chiến lược như: Nhật Bản, Hoa Kỳ, Hàn Quốc, Xinghapo,...; Tranh thủ sự quan tâm của các nhà lãnh đạo Đảng, Chính phủ, các Bộ, Ngành Trung ương về hoạt động xúc tiến đầu tư; Thiết lập quan hệ với các cơ quan ngoại giao, các tổ chức hợp tác quốc tế về thương mại, đầu tư, các Đại sứ quán các nước tại Việt Nam cũng như của Việt Nam tại nước ngoài nhằm giới thiệu thông tin đến với các nhà đầu tư;
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo phù hợp với nhu cầu thực tế, gắn với

công việc hàng ngày của cán bộ, bảo đảm trang bị thêm kiến thức cập nhật về hành chính pháp luật, kinh tế thị trường, kỹ năng xúc tiến đầu tư, ngoại ngữ; đào tạo.

Các giải pháp trên đây cần được thực hiện một cách đồng bộ đối với chính quyền địa phương, doanh nghiệp và người lao động. Trong đó chủ yếu là chính quyền địa phương, phải chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện các giải pháp, huy động nguồn tài chính để thực hiện tốt các giải pháp. Trong môi trường cạnh tranh hiện nay, việc thực hiện các chính sách thu hút các nguồn vốn đầu tư là nhiệm vụ chiến lược để huy động được các nguồn lực nhằm phát triển kinh tế xã hội địa phương. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- *Báo cáo Đầu tư toàn cầu 2008* (Word Investment Report 2008) (UNCTAD);
- Cục đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và đầu tư, *Báo cáo về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài năm 2007*, 6 tháng đầu năm 2008;
- Các Báo cáo về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2007, 6, 9 tháng đầu năm 2008;
- *Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2008*;
- *Khảo sát triển vọng đầu tư toàn cầu giai đoạn 2008-2010* (Word Investment Prospects Survey WIPS 2008-2010) (UNCTAD);
- *Quy hoạch phát triển kinh tế xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế 2006-2010 và tầm nhìn đến 2020*.